

Số: 190/KH-UBND

Vĩnh Tường, ngày 20 tháng 01 năm 2022

KẾ HOẠCH

Cải cách hành chính huyện Vĩnh Tường năm 2022

Thực hiện Nghị quyết số 76/NQ-CP ngày 15/7/2021 của Chính phủ về việc ban hành Chương trình tổng thể cải cách hành chính Nhà nước giai đoạn 2021-2030; Chỉ thị số 23/CT-TTg ngày 02/9/2021 của Thủ tướng Chính phủ về việc đẩy mạnh thực hiện Chương trình tổng thể cải cách hành chính Nhà nước giai đoạn 2021-2030; Quyết định số 2866/QĐ-UBND ngày 14/10/2021 của UBND tỉnh ban hành Kế hoạch cải cách hành chính Nhà nước tỉnh Vĩnh Phúc giai đoạn 2021-2025; Kế hoạch số 331/KH-UBND ngày 31/12/2021 của UBND tỉnh ban hành Kế hoạch Cải cách hành chính Nhà nước tỉnh Vĩnh Phúc năm 2022; Kế hoạch số 3443/KH-UBND ngày 01/11/2021 của UBND huyện về cải cách hành chính nhà nước huyện Vĩnh Tường, giai đoạn 2021-2025. Trên cơ sở đánh giá yêu cầu thực tiễn, UBND huyện ban hành Kế hoạch cải cách hành chính huyện Vĩnh Tường năm 2022 như sau:

I. MỤC TIÊU VÀ YÊU CẦU

1. Mục tiêu

- Triển khai hiệu quả công tác cải cách hành chính theo sự chỉ đạo của Trung ương, của tỉnh; được tiến hành đồng bộ, có trọng tâm, phù hợp với điều kiện thực tiễn của huyện, góp phần thực hiện thắng lợi các mục tiêu phát triển kinh tế, xã hội huyện nói riêng và tỉnh Vĩnh Phúc nói chung.

- Tiếp tục nâng cao chất lượng giải quyết thủ tục hành chính liên quan đến người dân, doanh nghiệp; đổi mới nâng cao hiệu quả thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông với mục tiêu thực hiện phi địa giới hành chính trên môi trường điện tử và đa dạng hóa phương thức tiếp nhận và giải quyết thủ tục hành chính; lấy người dân, doanh nghiệp làm trung tâm; lấy sự hài lòng của người dân, doanh nghiệp làm thước đo đánh giá chất lượng phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước các cấp.

- Xây dựng và phát triển Chính phủ điện tử, Chính phủ số: Cải cách hành chính gắn với nâng cao nhận thức, đổi mới về tư duy; chủ động áp dụng hiệu quả những thành tựu tiên bộ khoa học công nghệ trong hoạt động hành chính; từng bước nâng cao chất lượng, hiệu quả trong công tác quản lý hành chính nhà nước.

2. Yêu cầu

- Việc xây dựng Kế hoạch cải cách hành chính năm 2022 là yêu cầu cần thiết nhằm tổ chức thực hiện hiệu quả các nhiệm vụ cải cách hành chính theo chỉ đạo của Chính phủ và hướng dẫn của các bộ, cơ quan ngang bộ, của tỉnh về thực hiện nhiệm vụ cải cách hành chính.

- Tăng cường vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu các cơ quan, đơn vị, UBND cấp xã, thị trấn trong triển khai, thực hiện công tác cải cách hành chính.

- Xác định cải cách hành chính là nhiệm vụ trọng tâm, xuyên suốt trong hoạt động hành chính của từng cá nhân, cơ quan, đơn vị; xây dựng chương trình, kế hoạch cải cách hành chính gắn với ngành, lĩnh vực quản lý và có sự phân công rõ về nhiệm vụ và thời gian thực hiện. Tăng cường kiểm tra, đôn đốc các mục tiêu, nhiệm vụ đề ra.

- Tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính, đạo đức công vụ; đồng thời thực hiện các chính sách đãi ngộ, khuyến khích cán bộ, công chức, viên chức hoàn thành tốt nhiệm vụ. Gắn việc đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ cải cách hành chính hàng năm với đánh giá trách nhiệm, năng lực lãnh đạo, quản lý của người đứng đầu các cơ quan, đơn vị trong công tác bình xét thi đua, khen thưởng.

II. NHIỆM VỤ CÔNG TÁC CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH NĂM 2022

1. Công tác chỉ đạo điều hành

- Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị tập trung lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện nghiêm túc các nhiệm vụ cải cách hành chính năm 2022 được giao.

- Chủ tịch UBND các xã, thị trấn tập trung lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện nghiêm túc các nhiệm vụ cải cách hành chính năm 2022 như: Ban hành Kế hoạch cải cách hành chính năm 2022, tổ chức thực hiện theo quy định và các nhiệm vụ liên quan đến công tác cải cách hành chính.

- Triển khai việc xác định chỉ số cải cách hành chính của các xã, thị trấn trên địa bàn; phối hợp các cơ quan liên quan thực hiện công tác kiểm tra, tự kiểm tra, tuyên truyền, tập huấn về cải cách hành chính trên địa bàn.

- Nâng cao vai trò của các tổ chức chính trị - xã hội, người dân, doanh nghiệp trong giám sát, phản biện xã hội đối với hoạt động của cơ quan hành chính. Lấy sự hài lòng của người dân, tổ chức đánh giá chất lượng cung cấp dịch vụ công là thước đo chất lượng, hiệu quả hoạt động của cơ quan hành chính nhà nước.

2. Cải cách thể chế

- Tổ chức thực hiện quy trình xây dựng, ban hành văn bản quy phạm pháp luật theo quy định. Đổi mới nâng cao chất lượng, hiệu quả thực thi pháp luật. Tăng cường theo dõi, thanh tra, kiểm tra việc thực hiện trách nhiệm quản lý nhà nước trong công tác tổ chức và thi hành pháp luật.

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật và các văn bản quy phạm pháp luật ở địa phương. Thường xuyên giám sát, kiểm tra, rà soát, kịp thời bãi bỏ hoặc điều chỉnh, sửa đổi, bổ sung văn bản quy phạm pháp luật và các văn bản khác cho phù hợp với thực tiễn và quy định của pháp luật.

3. Cải cách thủ tục hành chính

- Nâng cao chất lượng thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trên cơ sở ứng dụng công nghệ thông tin trong tiếp nhận, giải quyết hồ sơ thủ tục hành chính của các cơ quan, đơn vị; Thực hiện rà soát, đơn giản hóa thủ tục hành chính, công khai, công bố thủ tục hành chính theo quy định.

- Tăng cường đối thoại giữa các cơ quan hành chính nhà nước với người dân, doanh nghiệp qua nhiều hình thức trực tiếp và gián tiếp. Quan tâm thực hiện tốt việc tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị về các quy định hành chính nhằm hỗ trợ, nâng

cao chất lượng các quy định hành chính và giám sát việc giải quyết hồ sơ, thủ tục hành chính của các cơ quan hành chính nhà nước các cấp.

4. Cải cách tổ chức bộ máy

- Tiếp tục triển khai, thực hiện chỉ đạo của Chính phủ tại Nghị định số 108/2020/NĐ-CP ngày 14/9/2020 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 37/2014/NĐ-CP ngày 05 tháng 5 năm 2014 quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc UBND huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương; Nghị định số 120/2020/NĐ-CP ngày 07/10/2020 Quy định về thành lập, tổ chức lại, giải thể đơn vị sự nghiệp công lập.

- Tiếp tục rà soát, sắp xếp, tinh gọn bộ máy tổ chức các cơ quan, đơn vị, giảm đầu mối, tổ chức trung gian; khắc phục triệt để sự trùng lặp, chồng chéo chức năng, nhiệm vụ theo quy định hiện hành. Sắp xếp, tinh giản biên chế và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức các cơ quan, đơn vị theo tinh thần Nghị quyết 39 -NQ/TW ngày 17/4/2015 của Bộ Chính trị về tinh giản biên chế và cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức; Nghị quyết số 18 -NQ/TW ngày 25/10/2017 Hội nghị lần thứ sáu Ban Chấp hành Trung ương khóa XII “một số vấn đề về tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả” và Nghị quyết số 19-NQ/TW ngày 25/10/2017 Hội nghị lần thứ sáu Ban Chấp hành Trung ương khóa XII “về tiếp tục đổi mới hệ thống tổ chức và quản lý, nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập”; Chương trình hành động số 49-CTr/TU ngày 30/01/2018 của Ban chấp hành Đảng bộ tỉnh về thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Ban Chấp hành Trung ương; Chương trình hành động số 54-CTr/TU ngày 12/3/2018 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về thực hiện Nghị quyết số 19-NQ/TW ngày 25/10/2017 Hội nghị lần thứ sáu Ban Chấp hành Trung ương; Kết luận số 130-KL/TU ngày 10/5/2019 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về việc thực hiện Nghị quyết số 39-NQ/TW ngày 17/4/2015 của Bộ Chính trị, Nghị quyết số 18-NQ/TW và Nghị quyết số 19-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Ban Chấp hành Trung ương khóa XII; Kết luận số 58-KL/TU ngày 30/11/2021 của BTV Tỉnh ủy về thực hiện sắp xếp tổ chức bộ máy, tinh giản biên chế và nâng cao chất lượng cán bộ, công chức, viên chức các cơ quan, đơn vị tỉnh Vĩnh Phúc.

5. Cải cách công vụ

- Thực hiện đầy đủ, kịp thời các chế độ, chính sách của Trung ương và của tỉnh đã ban hành liên quan đến cán bộ, công chức, viên chức, nhất là chính sách đặc thù xây dựng đội ngũ trí thức và thu hút trọng dụng người có tài năng tỉnh Vĩnh Phúc giai đoạn 2021- 2025 theo Nghị quyết số 06/2021/NQ-HĐND ngày 03/8/2021 của HĐND tỉnh về một số chính sách đặc thù xây dựng đội ngũ trí thức và trọng dụng nhân tài tỉnh Vĩnh Phúc giai đoạn 2021-2025.

- Đổi mới cách thức tuyển chọn lãnh đạo quản lý; Tiếp tục thực hiện thí điểm thi tuyển lãnh đạo nhất là lãnh đạo các đơn vị sự nghiệp; đổi mới phương thức tuyển dụng, bổ nhiệm; đơn giản hóa thủ tục hành chính trong tuyển dụng, sử dụng và quản lý công chức, viên chức.

- Rà soát, bố trí công chức, viên chức theo vị trí việc làm được cấp có thẩm quyền phê duyệt; Nâng cao chất lượng công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức thông qua tổ chức các lớp bồi dưỡng về chuyên môn, nghiệp vụ và kỹ năng; Thực hiện đổi mới công tác đánh giá, xếp loại cán bộ, công chức, viên chức theo quý, đánh giá bằng sản phẩm; Thực hiện Quy chế văn hóa công vụ tại các cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh theo Quyết định số 69/QĐ-UBND ngày 29/12/2021 của UBND tỉnh.

6. Cải cách tài chính công

Tiếp tục thực hiện cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm trong sử dụng kinh phí quản lý hành chính; số đơn vị sự nghiệp công lập tự đảm bảo chi thường xuyên; việc nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập theo Nghị quyết số 19-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Ban Chấp hành Trung ương về tiếp tục đổi mới hệ thống tổ chức và quản lý, nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập trên địa bàn tỉnh.

7. Xây dựng và phát triển Chính phủ điện tử

- Tiếp tục đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị bảo đảm yêu cầu, nhiệm vụ của cải cách hành chính nhằm nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý của bộ máy nhà nước. Áp dụng, duy trì cải tiến hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn TCVN ISO 9001:2015 và áp dụng ISO điện tử.

- Triển khai các dịch vụ công trực tuyến dựa trên nhu cầu của cá nhân, tổ chức đến mức độ cá thể hóa.

- Nâng cao hiệu quả sử dụng hệ thống quản lý văn bản điều hành đảm bảo kết nối liên thông trong trao đổi văn bản điện tử giữa tất cả các cấp chính quyền và Trực liên thông văn bản quốc gia. Thực hiện nghiêm chế độ thông tin, báo cáo trên hệ thống thông tin báo cáo của tỉnh, của Chính phủ.

- Triển khai các biện pháp đổi mới phương thức làm việc, nâng cao năng suất, hiệu quả hoạt động của cơ quan hành chính nhà nước các cấp trên cơ sở ứng dụng các tiến bộ khoa học và công nghệ; tăng cường chỉ đạo, điều hành, xử lý công việc của cơ quan hành chính các cấp trên môi trường số, tổ chức họp, hội nghị trực tuyến. Triển khai phần mềm hoặc giải pháp làm việc, học tập và nghiên cứu tại nhà đối với cán bộ, công chức, viên chức trong các cơ quan nhà nước trong tình hình dịch Covid-19.

* Để nâng cao chất lượng công tác cải cách hành chính năm 2022, UBND huyện yêu cầu các cơ quan, đơn vị tổ chức triển khai các nhiệm vụ được giao cụ thể, thiết thực, hiệu quả, đúng thời gian quy định.

(Có phụ lục phân công nhiệm vụ kèm theo).

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Giao Thủ trưởng các phòng, ban, đơn vị; Chủ tịch UBND các xã, thị trấn.

- Tổ chức tuyên truyền, quán triệt các văn bản của Trung ương và của tỉnh về cải cách hành chính. Ban hành kế hoạch cải cách hành chính năm 2022 và thực hiện chế độ báo cáo theo đúng quy định; báo cáo định kỳ hàng quý; báo cáo 6 tháng (chậm nhất trước ngày 10 của tháng cuối quý); báo cáo năm (chậm nhất trước ngày 05 tháng 12 của năm kế hoạch). *(Gửi qua Phòng Nội vụ tổng hợp, báo cáo chung).*

- Đối với các cơ quan, đơn vị được giao chủ trì hoặc phối hợp thực hiện nhiệm vụ cải cách hành chính tại phần III của Kế hoạch này có trách nhiệm tổ chức thực hiện nghiêm túc, bảo đảm chất lượng và thời gian hoàn thành. Người đứng đầu các cơ quan, đơn vị phải chịu trách nhiệm trước UBND huyện đối với những nhiệm vụ được giao trong kế hoạch.

2. Giao Phòng Nội vụ

- Chịu trách nhiệm tham mưu với UBND huyện đối với các nội dung: “*Cải cách tổ chức bộ máy*”; “*Xây dựng và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức*”.

- Là cơ quan thường trực về công tác cải cách hành chính có trách nhiệm giúp UBND huyện tổ chức triển khai, hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra việc tổ chức, thực hiện nhiệm vụ công tác cải cách hành chính theo Kế hoạch; chủ trì, giúp Hội đồng thẩm định của huyện theo dõi, đôn đốc, tổng hợp báo cáo việc thực hiện Chỉ số cải cách hành chính của UBND huyện.

- Định kỳ hàng quý, 6 tháng (*trước ngày 10 của tháng cuối quý*) và năm (*trước ngày 05 tháng 12*) tổng hợp báo cáo với UBND huyện và Sở Nội vụ về tình hình, kết quả công tác cải cách hành chính trên địa bàn huyện; Xây dựng Kế hoạch cải cách hành chính huyện theo chỉ đạo của tỉnh Vĩnh Phúc.

3. Văn phòng HĐND&UBND huyện

- Chịu trách nhiệm tham mưu với UBND huyện đối với các nội dung: “*Cải cách thủ tục hành chính*”.

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan nâng cao chất lượng phục vụ của Bộ phận tiếp nhận và Trả kết quả của huyện; thực hiện công tác kiểm tra hoạt động của Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả các xã, thị trấn.

- Tiếp tục triển khai hiệu quả dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, mức độ 4 theo chỉ đạo của Chính phủ.

4. Phòng Tư pháp

Chịu trách nhiệm tham mưu với UBND huyện nội dung “*Cải cách thể chế*”; xây dựng, ban hành văn bản quy phạm pháp luật, kiểm tra rà soát văn bản quy phạm pháp luật theo quy định.

5. Phòng Tài chính - Kế hoạch

- Chịu trách nhiệm tham mưu với UBND huyện đối với nội dung: “*Cải cách tài chính công*”.

- Chủ trì, phối hợp với Phòng Nội vụ thẩm định trình UBND huyện bố trí kinh phí thực hiện cải cách hành chính hàng năm của huyện. Chủ trì, theo dõi, đôn đốc, chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ cải cách tài chính công của huyện. Báo cáo thực hiện cải cách tài chính công theo quy định tại các Nghị định của Chính phủ đối với cơ quan hành chính nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập.

6. Phòng Văn hóa và Thông tin

- Chịu trách nhiệm tham mưu với UBND huyện đối với nội dung: “*Xây dựng và phát triển Chính phủ điện tử, Chính phủ số*”.

- Chủ trì, phối hợp các cơ quan có liên quan tham mưu UBND huyện các nhiệm vụ về ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý hành chính. Báo cáo, đánh giá việc ứng dụng công nghệ thông tin trong điều hành, quản lý trong cơ quan hành chính nhà nước các cấp.

- Chỉ đạo Trung tâm Văn hóa - Thông tin - Thể thao huyện đổi mới nội dung, hình thức, phương pháp nhằm nâng cao chất lượng tuyên truyền cải cách hành chính.

7. Phòng Kinh tế và Hạ tầng

- Chủ trì, phối hợp các cơ quan liên quan tham mưu với UBND huyện chỉ đạo, thực hiện áp dụng hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn ISO vào hoạt động của các cơ quan, đơn vị.

- Tham mưu với UBND huyện chỉ đạo việc định hướng, hướng dẫn cán bộ, công chức, viên chức xây dựng ít nhất 01 sáng kiến trong thực hiện các nhiệm vụ cải cách hành chính phục vụ việc xác định chỉ số Cải cách hành chính của huyện.

8. Các cơ quan thông tin truyền thông như: Trung tâm Văn hóa - Thông tin - Thể thao huyện; Cổng thông tin giao tiếp điện tử huyện; Đài truyền thanh các xã, thị trấn cần chủ động, thường xuyên tuyên truyền về định hướng, kế hoạch và kết quả công tác cải cách hành chính với các hình thức phù hợp, đảm bảo thiết thực, hiệu quả.

Trên đây là Kế hoạch cải cách hành chính huyện Vĩnh Tường năm 2022. Trong quá trình tổ chức thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, các cơ quan, đơn vị, địa phương kịp thời phản ánh về UBND huyện (*qua Phòng Nội vụ*) để được hướng dẫn hoặc báo cáo UBND huyện xem xét, chỉ đạo giải quyết./.

Nơi nhận:

- Sở Nội vụ;
- TT Huyện ủy;
- TT HĐND huyện;
- Chủ tịch, các PCT;
- Các phòng ban, chuyên môn;
- UBND các xã, thị trấn;
- Trung tâm VHNTTTT, Cổng TTGTĐT;
- Lưu: VT, NV.

(b/c)

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Hoàng Tuấn Tam

**ỦY BAN NHÂN DÂN
HUYỆN VĨNH TƯỜNG**

PHỤ LỤC
CÁC NHIỆM VỤ CÔNG TÁC CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH HUYỆN VĨNH TƯỜNG NĂM 2022
(Ban hành kèm theo Kế hoạch số /KH-UBND ngày /01/2022 của UBND huyện)

TT	Nội dung	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian hoàn thành
I	CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO, ĐIỀU HÀNH			
1	Báo cáo năm 2022 và Kế hoạch cải cách hành chính năm 2023 của huyện.	Phòng Nội vụ	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Tháng 12/2022
2	Báo cáo năm 2022 và Kế hoạch năm 2023 về kiểm tra việc thực hiện nhiệm vụ cải cách hành chính.	Phòng Nội vụ	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Quý IV năm 2022
3	Báo cáo năm 2022 và Kế hoạch năm 2023 về tuyên truyền cải cách hành chính.	Phòng Nội vụ	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Quý IV/2022
4	Triển khai các nội dung liên quan đến việc xác định Chỉ số cải cách hành chính năm 2022 do tỉnh đánh giá huyện	Phòng Nội vụ	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Năm Quý IV/2022, Quý I/2023
5	Thực hiện xác định và công bố chỉ số cải cách hành chính đối với các xã, thị trấn năm 2022	UBND cấp xã	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Quý IV/2022, Quý I/2023
6	Tổ chức đào tạo tập huấn tuyên truyền về nghiệp vụ cải cách hành chính; In ấn tài liệu về cải cách hành chính năm 2022	Phòng Nội vụ	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Từ quý I đến quý IV/2022
II	CẢI CÁCH THỂ CHẾ			
7	Xây dựng văn bản quy phạm pháp luật đảm bảo đúng quy trình, khả thi, hiệu lực, hiệu quả.	Phòng Tư pháp	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Năm 2022
8	Triển khai rà soát, kiểm tra việc thực hiện văn bản quy phạm pháp luật, thi hành pháp luật, thi hành pháp luật trên địa bàn huyện	Phòng Tư pháp, UBND cấp xã	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Năm 2022
9	Báo cáo năm 2022 và Kế hoạch năm 2023 của huyện về kiểm tra rà soát văn bản quy phạm pháp luật,	Phòng Tư pháp	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Tháng 12/2022
10	Báo cáo năm 2022 và Kế hoạch năm 2023 của huyện về tự kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật.	Phòng Tư pháp	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Tháng 12/2022

TT	Nội dung	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian hoàn thành
11	Báo cáo năm 2022 và Kế hoạch năm 2023 của huyện về thi hành pháp luật đảm bảo đúng thời gian quy định.	Phòng Tư pháp	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Quý IV/2022
III.	CẢI CÁCH THỦ TỤC HÀNH CHÍNH			
12	Tổ chức thực hiện Kế hoạch số 8264/KH-UBND ngày 24/10/2018 của UBND tỉnh về triển khai thực hiện Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính; Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23/11/2018 của Văn phòng Chính phủ về hướng dẫn thi hành một số quy định của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP.	Văn phòng HĐND&UBND	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Từ Quý I đến Quý IV/2022
13	Triển khai, thực hiện hiệu quả Kế hoạch số 87/KH-UBND ngày 09/4/2021 của UBND tỉnh về thực hiện Nghị định số 45/2020/NĐ-CP ngày 08/4/2020 của Chính phủ về thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử; Kế hoạch số 131/KH-UBND ngày 25/5/2021 của UBND tỉnh về số hóa kết quả giải quyết thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của các cơ quan hành chính nhà nước trên địa bàn tỉnh Vĩnh Phúc	Văn phòng HĐND&UBND	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Từ Quý I đến Quý IV/2022
14	Triển khai dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, mức độ 4; tham mưu với UBND huyện chỉ đạo các phòng chuyên môn rà soát, trình UBND tỉnh quyết định, công bố dịch vụ công trực tuyến đảm bảo tối thiểu 80% TTHC có đủ điều kiện, được cung cấp trực tuyến mức độ 3, 4. Trong đó, ít nhất 80% TTHC được tích hợp, cung cấp trên Cổng dịch vụ công quốc gia. Tỷ lệ hồ sơ giải quyết trực tuyến mức độ 3, 4 trên tổng số hồ sơ đạt tối thiểu 50%.	Văn phòng HĐND&UBND	Các cơ quan, đơn vị liên quan; UBND cấp xã	Quý I/2022
15	Tổ chức triển khai thực hiện quy trình số hóa hồ sơ, giấy tờ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính tại 50% Bộ phận một cửa cấp huyện và 30% Bộ phận một cửa cấp xã khi có hướng dẫn của Sở Thông tin và Truyền thông	Văn phòng HĐND&UBND	Các cơ quan, đơn vị liên quan; UBND cấp xã	Từ Quý I đến Quý IV/2022
16	Hoàn thành việc số hóa kết quả giải quyết TTHC còn hiệu lực tăng tối thiểu 20% đối với kết quả thuộc thẩm quyền của cấp huyện, cấp xã để đảm bảo việc kết nối chia sẻ dữ liệu trong giải quyết TTHC trên môi trường điện tử khi có hướng dẫn của Sở Thông tin và Truyền thông	Văn phòng HĐND&UBND	Các cơ quan, đơn vị liên quan; UBND cấp xã	Từ Quý I đến Quý IV/2022
17	Giảm thời gian chờ đợi của tổ chức, cá nhân tại Bộ phận một cửa xuống trung bình còn tối đa 20 phút/01 lần giao dịch.	Văn phòng HĐND&UBND	Các cơ quan, đơn vị liên quan; UBND cấp xã	Từ Quý I đến Quý IV/2022
18	Triển khai đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị cho Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả	Văn phòng	Các cơ quan, đơn	Năm 2022

TT	Nội dung	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian hoàn thành
	theo cơ chế một cửa các cấp	HĐND&UBND	vị liên quan	
19	Thực hiện rà soát, đơn giản hóa thủ tục hành chính, công khai, công bố thủ tục hành chính theo quy định.	Văn phòng HĐND&UBND	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Từ quý I đến quý IV/2022
20	Theo dõi, đôn đốc việc sử dụng Phần mềm ứng dụng cho Bộ phận một cửa tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả cấp huyện, cấp xã.	Văn phòng HĐND&UBND	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Năm 2022
21	Báo cáo năm 2022 và Kế hoạch năm 2023 của huyện về kiểm soát thủ tục hành chính.	Văn phòng HĐND&UBND	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Tháng 12/2022
IV	CẢI CÁCH TỔ CHỨC BỘ MÁY			
22	Tham mưu với UBND huyện triển khai, thực hiện chỉ đạo của Chính phủ tại Nghị định số 108/2020/NĐ-CP ngày 14/09/2020 Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 37/2014/NĐ-CP ngày 05 tháng 5 năm 2014 quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc UBND huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương; Nghị định số 120/2020/NĐ-CP ngày 07/10/2020 Quy định về thành lập, tổ chức lại, giải thể đơn vị sự nghiệp công lập.	Phòng Nội vụ	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Năm 2022
23	Ban hành kế hoạch kiểm tra, giám sát, đánh giá định kỳ hàng năm đối với các nhiệm vụ quản lý nhà nước đã phân cấp cho cấp xã theo quy định của Chính phủ tại Nghị quyết số 21/NQ-CP ngày 21/3/2016.	Thanh tra huyện	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Năm 2022
24	Rà soát, thực hiện các nhiệm vụ được phân cấp theo quy định hiện hành. Xây dựng Báo cáo đánh giá hiệu quả việc thực hiện các nhiệm vụ được phân cấp	Các phòng; UBND cấp xã	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Tháng 12/2022
25	Ban hành văn bản chỉ đạo nâng cao Chỉ số hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước.	Phòng Nội vụ	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Năm 2022
26	Tiếp tục thực hiện Chương trình hành động số 49-CTr/TU ngày 30/01/2018 của Ban chấp hành Đảng bộ tỉnh về thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW, ngày 25/10/2017, Hội nghị lần thứ sáu Ban chấp hành Trung ương khóa XII “Một số vấn đề về tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị, tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả”; Chương trình hành động số 54-CTr/TU ngày 12/3/2018 của Ban chấp hành Đảng bộ tỉnh về thực hiện Nghị quyết số 19-NQ/TW, ngày 25/10/2017, Hội nghị lần thứ sáu Ban chấp hành Trung ương khóa XII “về tiếp tục đổi mới hệ thống tổ chức và quản lý, nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập”.	Các phòng, ban; UBND cấp xã	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Năm 2022
27	Triển khai xây dựng Kế hoạch nâng cao chất lượng, sự hài lòng của người dân đối	P. GD&ĐT	Các cơ quan, đơn	Năm 2022

TT	Nội dung	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian hoàn thành
	với dịch vụ công về giáo dục.		vị liên quan	
V	CẢI CÁCH CÔNG VỤ			
28	Tham mưu ban hành kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức	Phòng Nội vụ	Ban ĐTBĐ; Các cơ quan, đơn vị liên quan	Quý I/2022
29	Tiếp tục thực hiện tinh giản biên chế và cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức giai đoạn 2021-2026 theo Nghị quyết 39 -NQ/TW ngày 17/4/2015 của Bộ Chính trị và các văn bản của tỉnh.	Các phòng, ban; UBND cấp xã	Phòng Nội vụ	Năm 2022
30	Tổ chức thực hiện tinh giản biên chế và cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức theo Nghị quyết 39 -NQ/TW ngày 17/4/2015 của Bộ Chính trị, Nghị định 108/2014/NĐ-CP ngày 20/11/2014 của Chính phủ, Nghị định số 113/2018/NĐ-CP ngày 31/8/2018 của Chính phủ và các văn bản của tỉnh.	Các phòng, ban, đơn vị; UBND cấp xã	Phòng Nội vụ	Năm 2022
31	Tiếp tục thực hiện Kế hoạch số 8268/UBND-KH ngày 24/10/2018 của UBND tỉnh về thực hiện Nghị quyết số 26-NQ/TW ngày 19/5/2018 của Ban Chấp hành Trung ương khóa XII; Kế hoạch số 105-KH/TU ngày 10/8/2018 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tập trung xây dựng đội ngũ cán bộ các cấp, nhất là cấp chiến lược, đủ phẩm chất, đủ năng lực và uy tín, ngang tầm nhiệm vụ.	Các phòng, ban, đơn vị; UBND cấp xã	Phòng Nội vụ	Năm 2022
32	Tham mưu triển khai thực hiện Kế hoạch số 8709/KH-UBND ngày 02/11/2018 của UBND tỉnh về thực hiện Chương trình hành động số 61-CTr/TU ngày 29/8/2018 của BCH Đảng bộ tỉnh về thực hiện Nghị quyết số 27-NQ/TW ngày 21/5/2018 của BCH TW khóa XII về cải cách chính sách tiền lương đối với cán bộ, công chức, viên chức, lực lượng vũ trang và người lao động trong doanh nghiệp <i>(sau khi có Hướng dẫn của tỉnh)</i>	Các phòng, ban, đơn vị; UBND cấp xã	Phòng Nội vụ	Năm 2022
33	Tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 06/2021/NQ-HĐND ngày 03/8/2021 của HĐND tỉnh; Kế hoạch số 255/KH-UBND ngày 12/10/2021 của UBND tỉnh thực hiện Nghị quyết số 06/2021/NQ-HĐND ngày 03/8/2021 của HĐND tỉnh về một số chính sách đặc thù xây dựng đội ngũ trí thức và trọng dụng nhân tài tỉnh Vĩnh Phúc giai đoạn 2021-2025.	Phòng Nội vụ	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Năm 2022
34	Thực hiện thi tuyển ít nhất 01 chức danh Hiệu trưởng hoặc Phó Hiệu trưởng trường MN, TH, THCS theo Nghị quyết số 08-NQ/TU ngày 22/9/2021 của BCH Đảng bộ tỉnh khóa XVII về tập trung xây dựng và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ các cấp	Phòng Nội vụ; Phòng GD&ĐT	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Năm 2022

TT	Nội dung	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian hoàn thành
	giai đoạn 2021-2025, định hướng đến 2030; Quyết định số 80/QĐ-UBND ngày 16/01/2018 của UBND tỉnh ban hành Quy chế thi điểm thi tuyển lãnh đạo, quản lý cấp phòng và tương đương thuộc các sở, ban, ngành, ĐVSN trực thuộc UBND tỉnh và UBND các huyện, thành, thị.			
35	Ban hàng Quy chế đánh giá xếp loại hàng quý đối với CBCCCVC, NLĐ các cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp huyện Vĩnh Tường.	Phòng Nội vụ	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Quý I/2022
36	Thực hiện Quy chế văn hóa công vụ tại các cơ quan, đơn vị trên địa bàn huyện theo Quyết định số 69/QĐ-UBND ngày 29/12/2021 của UBND tỉnh.	Các phòng, ban, đơn vị; UBND cấp xã	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Năm 2022
37	Rà soát khung danh mục vị trí việc làm, danh mục vị trí việc làm, bản mô tả, khung năng lực vị trí việc làm trong các cơ quan, tổ chức hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập và xác định cơ cấu, số lượng, sắp xếp công chức, viên chức, người lao động theo vị trí việc làm được cấp có thẩm quyền phê duyệt.	Các phòng, ban, đơn vị; UBND cấp xã	Phòng Nội vụ	Năm 2022
38	Báo cáo năm 2022 và Kế hoạch năm 2023 về công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức.	Phòng Nội vụ	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Tháng 12/2022
39	Ban hành kế hoạch kiểm tra công vụ đối với các cơ quan, đơn vị và UBND các xã, thị trấn.	Phòng Nội vụ	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Tháng 12/2022
40	Nâng cao chất lượng công tác cán bộ, công chức, viên chức thông qua tổ chức các lớp bồi dưỡng về chuyên môn nghiệp vụ và kỹ năng đối với cán bộ, công chức, viên chức.	Phòng Nội vụ; Ban Đào tạo bồi dưỡng	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Năm 2022
41	Triển khai thực hiện Đề án “Đột phá về công tác cán bộ khối quản lý nhà nước tỉnh Vĩnh Phúc giai đoạn 2021-2025”.	Phòng Nội vụ	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Năm 2022
VI	CẢI CÁCH TÀI CHÍNH CÔNG			
42	Phổ biến, tuyên truyền các chủ trương, chính sách, quy định của Trung ương và địa phương về đổi mới cơ chế quản lý, cơ chế tài chính, cơ chế tự chủ tài chính đối với các đơn vị sự nghiệp công lập, Luật quản lý tài sản công và các văn bản hướng dẫn thực hiện.	Phòng TC-KH	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Năm 2022
43	Ban hành các văn bản về quản lý, sử dụng tài sản công, đảm bảo nội dung và công khai theo quy định	Phòng TC-KH	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Quý I/2022
44	Giao tự chủ đối với các đơn vị sự nghiệp công lập theo quy định	Phòng TC-KH	Các đơn vị sự	Năm 2022

TT	Nội dung	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian hoàn thành
			ngành công lập	
45	Báo cáo việc thực hiện cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng kinh phí quản lý hành chính; số đơn vị sự nghiệp công lập tự đảm bảo chi thường xuyên;	Phòng TC-KH	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Tháng 12/2022
VII	XÂY DỰNG VÀ PHÁT TRIỂN CHÍNH PHỦ ĐIỆN TỬ, CHÍNH PHỦ SỐ			
46	Phối hợp thực hiện quản lý, xây dựng cơ sở dữ liệu về cán bộ, công chức, viên chức trên môi trường số.	Phòng Nội vụ	Các cơ quan, đơn vị liên quan	
47	Phối hợp thực hiện Số hóa tài liệu lưu trữ cơ quan hình thành cơ sở dữ liệu về quản lý văn bản hành chính nhà nước đưa vào lưu trữ và khai thác theo quy định	Phòng Nội vụ	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Năm 2022
48	Triển khai thực hiện Quy chế kết nối chia sẻ dữ liệu giữa các cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh Vĩnh Phúc.	Phòng VT&TT	Các cơ quan, đơn vị liên quan	
49	Triển khai các ứng dụng nền tảng chính quyền điện tử: Phần mềm quản lý văn bản và điều hành; thư điện tử công vụ; cổng thông tin điện tử của các cơ quan nhà nước; ứng dụng chữ ký số chuyên dùng.	Phòng VT&TT	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Năm 2022
50	Phối hợp triển khai phần mềm quản lý, chấm điểm và xác định Chỉ số cải cách hành chính.	Phòng Nội vụ	Các cơ quan, đơn vị liên quan	
51	Cập nhật, triển khai Kiến trúc chính quyền điện tử Vĩnh Phúc	Phòng VH&TT	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Năm 2022
52	Đẩy mạnh triển khai dịch vụ Bưu chính công ích theo Kế hoạch số 125/KH-UBND ngày 31/7/2019 của UBND tỉnh về thực hiện tiếp nhận hồ sơ, trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính qua dịch vụ bưu chính công ích trên địa bàn tỉnh Vĩnh Phúc giai đoạn 2019-2021.	Phòng VH&TT	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Năm 2022
53	Triển khai cung cấp dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, mức độ 4 trên địa bàn tỉnh theo chỉ đạo của Chính phủ.	Văn phòng HĐND&UBND	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Năm 2022
54	Báo cáo việc áp dụng Hệ thống quản lý chất lượng ISO đối với các cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp các cấp của huyện theo quy định.	Phòng KT&HT	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Quý IV/2022